

NGHỆ AN VỚI CÔNG TÁC GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG

*Nguyễn Thị Thu Hà**

Tóm tắt:

Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An luôn xác định thực hiện mục tiêu giảm nghèo là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh, giai đoạn 2011 - 2016 công tác giảm nghèo đã đạt được những kết quả đáng khích lệ, tuy nhiên tỷ lệ nghèo hiện nay vẫn đang ở mức cao. Bài viết này đưa ra một số giải pháp nhằm giảm tỷ lệ nghèo tại Nghệ An trong giai đoạn 2017-2020.

Nghệ An là tỉnh có dân số đứng thứ 4 cả nước (sau TP Hồ Chí Minh, Hà Nội, Thanh Hóa) và là một trong những tỉnh nghèo của khu vực miền Trung. Trong những năm qua, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh đã xác định rõ thực hiện mục tiêu giảm nghèo là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh, của cả hệ thống chính trị gắn liền với phát triển kinh tế và củng cố quốc phòng, an ninh.

Công tác giảm nghèo tỉnh Nghệ An giai đoạn 2011 - 2016 đã có những kết quả đáng khích lệ, được Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh tập trung nhiều biện pháp để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững trên địa bàn. Tuy nhiên, tỷ lệ này hiện còn cao và trở thành vấn đề thách thức đối với Tỉnh Nghệ An, bởi xóa đói giảm nghèo trên địa bàn tỉnh không chỉ có ý nghĩa thực hiện mục tiêu chung của quốc gia mà còn có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đồng thời hội nhập với các vùng khác trong khu vực và cả nước. Vì vậy, việc nghiên cứu và phát triển các mô hình

giảm nghèo bền vững cần xác định các giải pháp thực hiện vừa đảm bảo đúng quy trình chung vừa phù hợp với thực tiễn địa phương là yêu cầu cấp thiết.

Một số kết quả cụ thể đạt được trong công tác giảm nghèo tỉnh Nghệ An giai đoạn 2011 - 2016, như: Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân trong 5 năm 2011 - 2015 đạt 3,07%/năm; tốc độ giảm nghèo vượt mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đề ra (từ 2,5% - 3,0% năm). Các huyện nghèo theo Nghị quyết 30a, như: Huyện (Kỳ Sơn, Tương Dương, Quế Phong) và Huyện Quỳnh Châu theo Quyết định số 293 giảm từ 6% - 7%/năm, cao hơn mức kế hoạch đã đề ra (kế hoạch đề ra giảm từ 4% - 5%/năm).

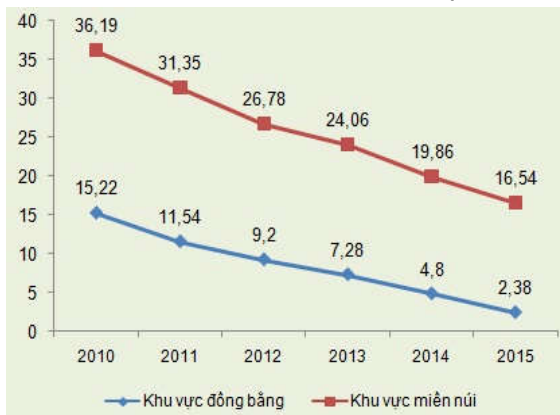
Khi xem xét mức độ giảm tỷ lệ hộ nghèo giữa khu vực đồng bằng và khu vực miền núi của tỉnh Nghệ An giai đoạn 2010 - 2015, thì có sự chênh lệch khá lớn về mức độ giảm tỷ lệ hộ nghèo giữa hai khu vực (*nêu trên*), đó là khu vực đồng bằng có mức độ giảm tỷ lệ hộ nghèo cao hơn so với khu vực miền núi. Tỷ lệ hộ nghèo khu vực đồng bằng năm 2010 là 15,22% thì đến năm 2015 còn

* Cục Thống kê tỉnh Nghệ An

2,38% (giảm hơn 7 lần), trong khi đó tỷ lệ hộ nghèo khu vực miền núi năm 2010 là 36,19% thì đến năm 2015 là 16,54% (giảm hơn 2 lần). Mức độ biến động tỷ lệ hộ nghèo khu vực đồng bằng và khu vực miền núi giai đoạn 2010 - 2015 cụ thể được mô tả qua Hình 1, như sau:

Hình 1: Tỷ lệ hộ nghèo khu vực đồng bằng và miền núi tỉnh Nghệ An giai đoạn 2010-2015

Đơn vị tính: %



Nguồn: Sở Lao động Thương binh và Xã hội Nghệ An

Để đạt được kết quả nêu trên xuất phát từ một số nguyên nhân chính, như sau:

(1) Điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh Nghệ An trong 5 năm qua tiếp tục có mức tăng trưởng khá; thu hút được nhiều chương trình, dự án đầu tư trọng điểm có quy mô lớn, sử dụng nhiều lao động, đã góp phần giải quyết việc làm, thu nhập ổn định cho hàng chục ngàn người lao động.

(2) Ngoài các cơ chế chính sách của trung ương, Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghệ An đã ban hành cơ chế, chính sách của địa phương, như: Quyết định số 59/QĐ-UBND để hỗ trợ giảm nghèo đối với 42 xã nghèo có tỷ lệ hộ nghèo từ 30% trở lên ngoài các huyện 30a; phân công các Sở, ban, ngành, cùng với việc vận động các cộng đồng doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh nhận giúp đỡ 110 xã nghèo khó khăn miền Tây Nghệ An; xây

dựng ban hành Đề án “Giảm nghèo và nâng cao mức sống cho nhân dân vùng miền Tây và ven biển Nghệ An đến năm 2020”, đồng thời chỉ đạo thực hiện lồng ghép các Chương trình, chính sách hỗ trợ giảm nghèo nhanh, bền vững như: Chương trình 135; chương trình xây dựng nông thôn mới, chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng; vận động ủng hộ Tết vì người nghèo, v.v... nhằm tạo mọi điều kiện hỗ trợ cho người dân giảm nghèo nhanh và bền vững.

(3) Giai đoạn 2011 - 2015 tỉnh Nghệ An ngoài các nguồn lực đầu tư cho công tác giảm nghèo, các nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế, xây dựng kết cấu hạ tầng các công trình giao thông, thủy lợi, điện, trường học, trạm xá, xây dựng nông thôn mới; tinh huy động nguồn lực từ các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân, v.v..., với số tiền hàng ngàn tỷ đồng, góp phần đẩy nhanh phát triển kinh tế, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn liền với xóa đói giảm nghèo bền vững.

Thực hiện Quyết định số 1614/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng thể “Chuyển đổi phương pháp tiếp cận đo lường nghèo từ đơn chiều sang đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020”, từ năm 2016 tỉnh đã tiến hành tổ chức công tác điều tra, rà soát chuẩn nghèo theo tiêu chí đa chiều đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, nhằm phân loại hộ nghèo theo từng nhóm hộ, nguyên nhân nghèo để có giải pháp hỗ trợ phù hợp; quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo bằng phần mềm công nghệ thông tin.

Năm 2016, thực hiện chuẩn nghèo đa chiều, tỷ lệ hộ nghèo của tỉnh giảm rõ rệt, cụ thể giảm gần 2,6%, từ 12,10% đầu năm xuống 9,55%

vào cuối năm. Đã có 2 xã thuộc huyện nghèo theo Nghị quyết 30a là xã Thạch Giám và xã Tam Thái của huyện Tương Dương đạt chuẩn nông thôn mới; 6 thôn, bản thuộc các huyện Tương Dương, Quê Phong, Quỳnh Châu đạt chuẩn nông thôn mới theo tiêu chí của tỉnh, góp phần đẩy nhanh tốc độ xây dựng nông thôn mới, ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội và đẩy lùi các tệ nạn xã hội trên địa bàn.

Bức tranh về tỷ lệ hộ giảm nghèo năm 2016 có sự khởi sắc là do thông qua các chính sách giảm nghèo hỗ trợ từ Trung ương, cơ chế của tỉnh và cùng với việc tập trung đẩy mạnh thực hiện mục tiêu vận động xã hội hóa huy động các nguồn lực, năm 2016 tỉnh đã huy động được: 3.135,661 tỷ đồng, trong đó ngân sách Trung ương đầu tư theo Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 336,343 tỷ đồng, ngân sách Trung ương và địa phương thực hiện các chính sách giảm nghèo chung: 2.486,405 tỷ đồng, huy động các cơ quan, đơn vị, các doanh nghiệp hỗ trợ: 13,213 tỷ đồng và huy động từ các hộ dân cư là 299,7 tỷ đồng. Tỉnh tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 gắn với Chương trình giải quyết việc làm, xây dựng nông thôn mới, dạy nghề cho lao động nông thôn... Các chính sách, dự án đầu tư hỗ trợ cho hộ nghèo, xã nghèo tiếp tục được ban hành bổ sung; nguồn lực đầu tư cho công tác xóa đói giảm nghèo tiếp tục được ưu tiên, nhằm tạo mọi điều kiện để giảm nghèo nhanh và bền vững. Mặt khác, hiện nay và những năm tới các dự án đầu tư có quy mô lớn, sử dụng nhiều lao động, các sản phẩm sản xuất có giá trị cao được đầu tư, do đó sẽ giải quyết được nhiều việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, góp phần xóa đói giảm nghèo bền vững.

Tuy nhiên, so với bình quân cả nước tỷ lệ hộ nghèo của tỉnh còn ở mức cao hơn, đến cuối năm 2016, tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều toàn tỉnh còn 9,55%, cận nghèo 10,04%. Nguyên nhân là do tỷ lệ hộ nghèo đầu nhiệm kỳ (2011 - 2015) còn cao chiếm 22,89% cao gấp 2 lần so với bình quân chung cả nước. Số huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng miền núi và bãi ngang ven biển còn nhiều (118 xã). Hộ nghèo và hộ cận nghèo tập trung nhiều ở vùng dân trí thấp, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng giáo dân, ven biển. Mô hình xóa đói giảm nghèo chưa nhiều, quy mô còn nhỏ, nguồn vốn đầu tư cho huyện nghèo, xã nghèo đặc biệt khó khăn còn thấp, một số chương trình, nguồn lực thực hiện để phát triển kinh tế, giảm nghèo hiệu quả chưa cao, thiếu tính bền vững, nguy cơ tái nghèo còn cao.

Với kết quả trên tỉnh Nghệ An đã đề ra mục tiêu và nhiệm vụ thực hiện giảm nghèo giai đoạn 2017 - 2020 là: Tập trung huy động đầu tư mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng nông thôn, giải quyết việc làm cho người lao động, tăng nhanh thu nhập, nâng cao điều kiện sinh hoạt và chất lượng cuộc sống cho nhân dân. Phần đầu hoàn thành đạt và vượt các mục tiêu, chỉ tiêu giảm nghèo theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII đề ra. Hàng năm, giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân từ 2% - 3%/năm theo chuẩn nghèo đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020; trong đó, các huyện, xã nghèo giảm bình quân từ 4% - 5%/năm, một số xã nghèo, thôn bản nghèo từng bước đạt nông thôn mới. Đảm bảo 100% hộ dân, nhất là hộ nghèo được tiếp cận, hỗ trợ hưởng thụ các dịch vụ xã hội cơ bản. Cơ sở hạ tầng các huyện nghèo, xã nghèo được hoàn thiện theo tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

Để thực hiện được các mục tiêu nêu trên, Lãnh đạo các cấp chính quyền tỉnh Nghệ An cần chú trọng thực hiện các giải pháp chủ yếu như sau:

Thứ nhất, đẩy mạnh hơn nữa công tác truyền thông, thông tin nâng cao nhận thức cho cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành và nhân dân. Xác định rõ mục đích, ý nghĩa đối với công tác giảm nghèo cho nhân dân trong những năm tới.

Thứ hai, tập trung phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường thu hút các doanh nghiệp có quy mô lớn vào đầu tư sản xuất kinh doanh trên địa bàn miền núi, ven biển, những vùng tỷ lệ hộ nghèo còn cao để đẩy nhanh tốc độ phát triển, chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với giảm nghèo, nâng cao mức sống cho nhân dân.

Thứ ba, thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh về hỗ trợ giảm nghèo; tăng cường công tác khuyến nông, lâm, ngư nghiệp, hướng dẫn cách làm ăn, nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế nhằm giúp người nghèo thoát nghèo bền vững. Phân đầu, tổng nguồn vốn huy động trong 5 năm tới đạt 18.500 tỷ đồng, bình quân mỗi năm là 3.700 tỷ đồng.

Thứ tư, tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình dạy nghề gắn với giải quyết việc làm cho người lao động, chuyển dịch cơ cấu lao động, chú trọng công tác xuất khẩu lao động.

Thứ năm, hàng năm thực hiện tốt công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo các tiêu chí đa chiều một cách kịp thời, chính xác, hiệu quả, gắn với việc đánh giá phân loại hộ nghèo theo từng nhóm hộ, nguyên nhân nghèo để có giải pháp hỗ trợ phù hợp, hiệu quả.

Thứ sáu, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giảm nghèo và tăng cường vai trò lãnh đạo chỉ đạo, quản lý nhà nước của các cấp ủy đảng, chính

quyền, các ngành, kể cả quản lý, theo dõi hộ nghèo, hộ cận nghèo bằng phần mềm công nghệ thông tin trong công tác xóa đói giảm nghèo.

Với những mục tiêu và giải pháp đề ra, hy vọng công tác giảm nghèo bền vững, đào tạo nghề, tạo việc làm của tỉnh Nghệ An giai đoạn 2017 - 2020 đạt được nhiều kết quả, góp phần xây dựng Nghệ An ngày càng đổi mới và phát triển.

Tài liệu tham khảo:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An (2011), *Quyết định số 3946/QĐ-UBND về việc ban hành Chương trình mục tiêu giảm nghèo tỉnh Nghệ An giai đoạn 2011-2020*, ngày 26 tháng 9 năm 2011;
2. Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An (2016), *Quyết định số 5030/QĐ-UBND về việc Phân công trách nhiệm quản lý, chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2016-2020*, ngày 14 tháng 10 năm 2016;
3. Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An (2016), *Quyết định số 56/2016/QĐ-UBND về việc ban hành Cơ chế hỗ trợ giảm nghèo các xã có tỷ lệ hộ nghèo trên 30% ngoài Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020*, ngày 29 tháng 9 năm 2016;
4. Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An (2016), *Quyết định số 5856/QĐ-UBND về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020*, ngày 24 tháng 11 năm 2016;
5. Sở Lao động Thương binh và xã hội (2017), *Báo cáo giảm nghèo giai đoạn 2011-2016*, Nghệ An;
6. Sở Lao động Thương binh và xã hội (2017), *Báo cáo tình hình giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2011-2016*, Nghệ An.